Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 3907.99

Mã HS	3907.99
Mô tả hàng hóa	Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh / - Các polyeste khác: / - - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 08:00:05
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/390799/

4 dòng thuế thuộc 3907.99

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3907.99.40	Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh / - Các polyeste khác: / - - Loại khác: / - - - Loại dùng để phủ, dạng bột(SEN)	kg	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
3907.99.50	Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh / - Các polyeste khác: / - - Loại khác: / - - - Các copolyme polyeste thơm tinh thể lỏng nhiệt dẻo (SEN)	kg	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
3907.99.60	Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh / - Các polyeste khác: / - - Loại khác: / - - - Polybutylene succinate (PBS)(SEN)	kg	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
3907.99.90	Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh / - Các polyeste khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.